

Số: 02/2023/BC-VPS

Hà Nội, ngày 17 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO

**Tình hình quản trị công ty
(06 tháng đầu năm 2023)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

Công ty CP Chứng khoán VPS gửi lời chào trân trọng đến Quý Cơ quan và báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2023 như sau:

Thông tin Công ty:

- Tên Công ty:** Công ty Cổ phần chứng khoán VPS.
 - Địa chỉ trụ sở chính:** Khu văn phòng số 65 phố Cảm Hội, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
 - Điện thoại:** 1900 6457 Fax: 844.3974.3656
 - Email:** congbothongtin@vps.com.vn
 - Vốn điều lệ:** 5.700.057.000.000 đồng (Năm nghìn bảy trăm tỷ không trăm năm mươi bảy triệu đồng)
 - Mã chứng khoán:** Chưa niêm yết.
 - Mô hình quản trị Công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
 - Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** Công ty đã thực hiện việc kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật.
- I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Đại hội đồng cổ đông đã họp thường niên vào ngày 25/4/2023, trong đó thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (sau đây gọi tắt là “**DHĐCD**”) được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) như sau:

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|-----------|---|
| 1 | 01/2023/NQ-ĐHĐCD | 25/4/2023 | Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 |
| 2 | 02/2023/NQ-ĐHĐCD | 25/4/2023 | Nghị quyết Ban hành Điều lệ Công ty cổ phần chứng khoán VPS |

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (sau đây gọi tắt là “**HDQT**”):

| STT | Thành viên HDQT | Chức vụ/ (<i>thành viên HDQT độc lập, TVHDQT không điều hành</i>) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/HDQT độc lập | |
|-----|---------------------|--|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Nguyễn Lâm Dũng | Chủ tịch HDQT | 21/4/2020 | |
| 2 | Indronil Sengupta | Thành viên HDQT | 21/4/2020 | |
| 3 | Nguyễn Thị Thu Hồng | Thành viên HDQT | 21/4/2020 | |
| 4 | Trần Thị Bảo Ngọc | Thành viên HDQT | 21/4/2020 | |
| 5 | Trần Thị Thu Thủy | Thành viên HDQT | 29/6/2020 | |

2. Các cuộc họp của HDQT:

| STT | Thành viên HDQT | Số buổi họp HDQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Nguyễn Lâm Dũng | 05 | 100% | |
| 2 | Indronil Sengupta | 05 | 100% | |
| 3 | Nguyễn Thị Thu Hồng | 05 | 100% | |
| 4 | Trần Thị Bảo Ngọc | 05 | 100% | |
| 5 | Trần Thị Thu Thủy | 05 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Giám đốc:

- HDQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HDQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc;
- Thường xuyên trao đổi, họp cùng Tổng giám đốc để tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Chỉ đạo và định hướng các mặt hoạt động cho năm 2023: Công tác thương hiệu và marketing, trải nghiệm khách hàng, năng lực hệ thống công nghệ, năng lực của đội ngũ kinh doanh và nghiên cứu, nâng cao các hoạt động quản trị rủi ro....

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HDQT (nếu có): **Không có**

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HDQT (Báo cáo 6 tháng/năm):

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 01/2023/NQ-HDQT | 03/02/2023 | Chấm dứt hiệu lực của Mã số thuế 0104979904-002 của Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS - Chi nhánh Quảng Ninh. | 100% |

| | | | | |
|---|-----------------|------------|---|------|
| 2 | 02/2023/NQ-HĐQT | 24/02/2023 | Thông qua giao dịch vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng. | 100% |
| 3 | 03/2023/NQ-HĐQT | 14/3/2023 | Triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. | 100% |
| 4 | 04/2023/NQ-HĐQT | 19/4/2023 | Thông qua giao dịch vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)- Chi nhánh Hà Thành và các tổ chức tín dụng khác. | 100% |
| 5 | 05/2023/NQ-HĐQT | 06/6/2023 | Thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi cổ tức của Công ty. | 100% |

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (sau đây gọi tắt là “**BKS**”):

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------|----------------|--|---------------------|
| 1 | Lê Thu Minh | Trưởng BKS | 21/4/2020 | Thạc sỹ kinh tế |
| 2 | Nguyễn Thị Phương Hào | Thành viên BKS | 21/4/2020 | Cử nhân kinh tế |
| 3 | Nguyễn Thị Vân Huyền | Thành viên BKS | 29/6/2022 | Cử nhân kinh tế |

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Lê Thu Minh | 02 | 100% | 100% | |
| 2 | Nguyễn Thị Phương Hào | 02 | 100% | 100% | |
| 3 | Nguyễn Thị Vân Huyền | 02 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong việc quản lý và điều hành Công ty như sau:

- Kiểm tra, giám sát các mảng của rủi ro hoạt động, đảm bảo công tác tuân thủ trong toàn hệ thống.
- Khuyến nghị và tư vấn cho HĐQT trong việc đưa ra các định hướng chiến lược, đảm bảo hoạt động kinh doanh an toàn và bền vững.
- Thực hiện các nội dung khác theo quy định.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Chỉ đạo, định hướng hoạt động của Phòng Kiểm soát nội bộ, Phòng

Kiểm soát rủi ro trong việc hỗ trợ HĐQT, TGD và trong việc thực hiện các nghiệp vụ nhằm đảm bảo công ty hoạt động an toàn, bền vững.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): **Không có**

IV. Ban điều hành

| Tổng Giám Đốc | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm Tổng Giám Đốc |
|-----------------|---------------------|--------------------------------|-----------------------------|
| Nguyễn Lâm Dũng | | Thạc sỹ quản trị kinh doanh | 21/4/2020 |

V. Kế toán trưởng

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|----------------|---------------------|--------------------------------|---------------|
| Vũ Thị Lan Anh | | Cử nhân quản trị kinh doanh | 24/9/2020 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Thành viên HĐQT đã tham gia các chương trình về quản trị đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững (ESG) qua hình thức trực tiếp hoặc online từ các tổ chức đào tạo lớn trên thế giới.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|-------------------------|---------------------------------|---|---|---------------|-----------------------------------|
| 1 | Nguyễn Lâm Dũng | Chủ tịch HĐQT | 21/4/2020 | | Được bổ nhiệm | Chủ tịch HĐQT |
| 2 | Indronil Sengupta | Thành viên HĐQT | 21/4/2020 | | Được bổ nhiệm | Thành viên HĐQT |
| 3 | Trần Thị Thu Thủy | Thành viên HĐQT | 29/6/2020 | | Được bổ nhiệm | Thành viên HĐQT |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Hồng | Thành viên HĐQT | 21/4/2020 | | Được bổ nhiệm | Thành viên HĐQT |
| 5 | Trần Thị Bảo Ngọc | Thành viên HĐQT | 21/4/2020 | | Được bổ nhiệm | Thành viên HĐQT |

| | | | | | | |
|----|-----------------------|---------------------------------------|-----------|-----------|---------------|----------------------------|
| 6 | Lê Thu Minh | Trưởng ban Kiểm soát | 21/4/2020 | | Được bổ nhiệm | Trưởng BKS |
| 7 | Nguyễn Thị Phương Hào | Thành viên BKS | 21/4/2020 | | Được bổ nhiệm | Thành viên BKS |
| 8 | Nguyễn Thị Vân Huyền | Thành viên BKS | 29/6/2022 | | Được bổ nhiệm | Thành viên BKS |
| 9 | Vũ Thị Lan Anh | Kế toán trưởng | 24/9/2020 | | Được bổ nhiệm | Kế toán trưởng |
| 10 | Nguyễn Thanh Nga | Người được ủy quyền công bố thông tin | 19/2/2021 | | Được ủy quyền | Người được ủy quyền CBTT |
| 11 | Đặng Thị Xô | Trưởng BP Kiểm toán nội bộ | 10/6/2021 | 13/6/2023 | Được bổ nhiệm | Trưởng BP Kiểm toán nội bộ |
| 12 | Nguyễn Thị Thắm | Trưởng BP Kiểm toán nội bộ | 13/6/2023 | | Được bổ nhiệm | Trưởng BP Kiểm toán nội bộ |
| 13 | Nguyễn Tuấn Anh | Giám đốc Tài chính | 14/9/2022 | | Được bổ nhiệm | Giám đốc tài chính |

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|---------------------------------|--|---------------------------------|--|---|---------|
| | | | | | | | | |

Ghi chú: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: **Không có**

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|--------------------------------------|---------|--|---------------------|--|---------|
| | | | | | | | | | |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: **Không có**

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có**

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: **Không có**

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

| STT | Họ tên | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Ghi chú |
|----------|--------------------------|------------------------------|--------------------------------|
| 1 | Nguyễn Lâm Dũng | Chủ tịch HĐQT | |
| 1.2 | Nguyễn Văn Thùy | | Bố đẻ ông Nguyễn Lâm Dũng |
| 1.3 | Đặng Thị Hưng | | Mẹ đẻ ông Nguyễn Lâm Dũng |
| 1.4 | Nguyễn Thị Thu Trang | | Vợ của ông Nguyễn Lâm Dũng |
| 1.5 | Nguyễn Yên Ngọc | | Con của ông Nguyễn Lâm Dũng |
| 1.6 | Nguyễn Lâm Quang | | Con của ông Nguyễn Lâm Dũng |
| 2 | Indronil Sengupta | Thành viên HĐQT | |
| 3 | Trần Thị Thu Thủy | Thành viên HĐQT | |
| 3.1 | Vũ Thị Mai | | Mẹ đẻ của bà Trần Thị Thu Thủy |

| | | | |
|----------|----------------------------|-----------------------------|----------------------------------|
| 3.2 | Trần Văn Thụ | | Bố đẻ của bà Trần Thị Thu Thủy |
| 3.3 | Trần Quốc Khánh | | Em của bà Trần Thị Thu Thủy |
| 3.4 | Phạm Minh Quân | | Con của bà Trần Thị Thu Thủy |
| 4 | Nguyễn Thị Thu Hồng | Thành viên HĐQT | |
| 4.1 | Phạm Hà Trung | | Chồng của bà Nguyễn Thị Thu Hồng |
| 4.2 | Nguyễn Dang Lũ | | Bố đẻ của bà Nguyễn Thị Thu Hồng |
| 4.3 | Đàm Thị Thanh | | Mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Thu Hồng |
| 4.4 | Phạm Tuệ Anh | | Con của bà Nguyễn Thị Thu Hồng |
| 4.5 | Phạm Lâm Anh | | Con của bà Nguyễn Thị Thu Hồng |
| 5 | Trần Thị Bảo Ngọc | Thành viên HĐQT | |
| 5.1 | Trần Tiến Di | | Bố đẻ của bà Trần Thị Bảo Ngọc |
| 5.2 | Trần Thị Thu Dung | | Chị của bà Trần Thị Bảo Ngọc |
| 5.3 | Trần Thị Thu Hương | | Chị của bà Trần Thị Bảo Ngọc |
| 5.4 | Trần Thị Thu Hằng | | Chị của bà Trần Thị Bảo Ngọc |
| 5.5 | Trần Quang Trung | | Chồng của bà Trần Thị Bảo Ngọc |
| 5.6 | Trần Thị Bảo Vân | | Con của bà Trần Thị Bảo Ngọc |
| 5.7 | Trần Nguyên Minh | | Con của bà Trần Thị Bảo Ngọc |
| 6 | Lê Thu Minh | Trưởng ban Kiểm soát | |
| 6.1 | Lê Minh Tâm | | Bố đẻ của bà Lê Thu Minh |

| | | | |
|-----|------------------------------|-----------------------|-------------------------------------|
| 6.2 | Phạm Thị Thu Yên | | Mẹ đẻ của bà Lê Thu Minh |
| 6.3 | Lê Minh Hoàng | | Em của bà Lê Thu Minh |
| 6.4 | Lâm Quỳnh Trang | | Con của bà Lê Thu Minh |
| 7 | Nguyễn Thị Phương Hào | Thành viên BKS | |
| 7.1 | Nguyễn Văn Vịnh | | Bố đẻ của bà Nguyễn Thị Phương Hào |
| 7.2 | Lý Thị Hà Bắc | | Mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Phương Hào |
| 7.3 | Nguyễn Thị Huyền Thanh | | Chị của bà Nguyễn Thị Phương Hào |
| 7.4 | Nguyễn Thị Minh Hằng | | Chị của bà Nguyễn Thị Phương Hào |
| 7.5 | Nguyễn Quang Hiếu | | Chồng của bà Nguyễn Thị Phương Hào |
| 7.6 | Nguyễn Quang Anh | | Con của bà Nguyễn Thị Phương Hào |
| 7.7 | Nguyễn Phương Thùy | | Con của bà Nguyễn Thị Phương Hào |
| 8 | Nguyễn Thị Vân Huyền | Thành viên BKS | |
| 8.1 | Nguyễn Văn Tính | | Bố đẻ của bà Nguyễn Thị Vân Huyền |
| 8.2 | Nguyễn Thị Tâm | | Mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Vân Huyền |
| 8.3 | Nguyễn Ngọc Hòa | | Em trai của bà Nguyễn Thị Vân Huyền |
| 8.4 | Nguyễn Đức Hà | | Chồng của bà Nguyễn Thị Vân Huyền |
| 8.5 | Nguyễn Nhật Khôi | | Con của bà Nguyễn Thị Vân Huyền |
| 8.6 | Nguyễn Thụy Lâm | | Con của bà Nguyễn Thị Vân Huyền |
| 8.7 | Nguyễn Hà Phương | | Con của bà Nguyễn Thị Vân Huyền |

| | | | |
|------------|-------------------------|-----------------------------------|---------------------------------|
| 9 | Vũ Thị Lan Anh | Kế toán trưởng | |
| 9.1 | Vũ Ngọc Thảo | | Bố đẻ của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 9.2 | Nguyễn Thị Hải | | Mẹ đẻ của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 9.3 | Nguyễn Đức Hà | | Chồng của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 9.4 | Nguyễn Ngọc Tùng | | Con của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 9.5 | Nguyễn Vũ Hạnh Linh | | Con của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 9.6 | Vũ Thị Hải Yến | | Chị của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 9.7 | Vũ Thị Thu Phương | | Chị của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 9.8 | Vũ Ngọc Tú | | Em của bà Vũ Thị Lan Anh |
| 10 | Nguyễn Thanh Nga | Người được ủy quyền CBTT | |
| 10.1 | Nguyễn Văn Thịnh | | Bố đẻ của bà Nguyễn Thanh Nga |
| 10.2 | Bùi Thị Thoa | | Mẹ đẻ của bà Nguyễn Thanh Nga |
| 10.3 | Nguyễn Thị Lệ Hằng | | Chị gái của bà Nguyễn Thanh Nga |
| 10.4 | Trần Quang Tùng | | Chồng của bà Nguyễn Thanh Nga |
| 10.5 | Trần Quang Khải | | Con của bà Nguyễn Thanh Nga |
| 10.6 | Trần Hồng Quân | | Con của bà Nguyễn Thanh Nga |
| 11 | Đặng Thị Xô | Trưởng BP.Kiểm toán nội bộ | |
| 11.1 | Đặng Văn Truyền | | Bố đẻ của bà Đặng Thị Xô |
| 11.2 | Nguyễn Thị Hoa | | Mẹ đẻ của bà Đặng Thị Xô |
| 11.3 | Đặng Thị Xuân | | Chị gái của bà Đặng Thị Xô |
| 11.4 | Đặng Thị Như Thảo | | Chị gái bà Đặng Thị Xô |
| 11.5 | Đặng Văn Việt | | Em trai của bà Đặng Thị Xô |
| 12. | Nguyễn Thị Thắm | Trưởng BP.Kiểm toán nội bộ | |
| 12.1 | Nguyễn Văn Hoàn | | Bố đẻ của bà Nguyễn Thị Thắm |

| | | | |
|------|------------------------|---------------------------|----------------------------------|
| 12.2 | Trần Thị Hòe | | Mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Thắm |
| 12.3 | Nguyễn Văn Hạnh | | Em trai của bà Nguyễn Thị Thắm |
| 12.4 | Nguyễn Quỳnh Anh | | Em gái của bà Nguyễn Thị Thắm |
| 13 | Nguyễn Tuấn Anh | Giám đốc Tài chính | |
| 13.1 | Nguyễn Xuân Thủy | | Bố đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh |
| 13.2 | Nguyễn Thị Tuyên | | Mẹ đẻ ông Nguyễn Tuấn Anh |
| 13.3 | Nguyễn Thị Phương Thúy | | Vợ của ông Nguyễn Tuấn Anh |
| 13.4 | Nguyễn Dương Bảo Ngọc | | Con gái của ông Nguyễn Tuấn Anh |
| 13.5 | Nguyễn Khải Minh | | Con trai của ông Nguyễn Tuấn Anh |
| 13.6 | Nguyễn Thị Thu Hương | | Em gái ông Nguyễn Tuấn Anh |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: **Không có**

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | Số cổ phiếu | Tỷ lệ | |
| | | | | | | | |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: **Không có**

Nơi nhận:

- Như đề gửi
- Lưu: VT



NGUYỄN LÂM DŨNG